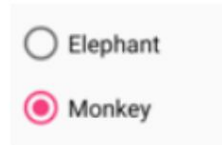


Làm việc với Điều khiển RadioButton

Hãy nghiên cứu cách làm việc với điều khiển RadioButton, cho phép ngư ời dùng chọn một tùy chọn từ một số tùy chọn có thể có để giải quyết vấn đề, mỗi tùy chọn đư ợc biểu thị bằng một phân tử Nút Radio.



Để sử dụng điều khiển RadioButton bạn cần đặt cờ ứng dụng phần mềm RadioButton_Experimental. Xamarin.Forms cài đặt

Điều khiển RadioButton có các thuộc tính sau:

- thuộc tính IsChecked xác định xem điều khiển RadioButton có đư ợc chọn hay không đư ợc chọn (giá trị mặc định là sai - không đư ợc chọn);
- thuộc tính GroupName chỉ định tên của một nhóm điều khiển RadioButton trong đó chỉ có thể chọn một điều khiển RadioButton (null theo mặc định). Điều khiển RadioButton cũng có một số thuộc tính,

tư ơng tự như các thuộc tính của điều khiển Nút:

- Lệnh - lệnh được thực thi khi chọn RadioButton;
- CommandParameter - tham số được truyền cho lệnh Command;
- FontAttribut - xác định kiểu văn bản giải thích cho Radiobutton;
- FontFamily - xác định họ phong chữ cho văn bản giải thích cho Radiobutton;
- FontSize (loại kép) - xác định kích thước phong chữ trong văn bản giải thích cho Radiobutton;
- Nội dung - đặt văn bản giải thích cho Radiobutton;
- TextColor - đặt màu của văn bản giải thích cho Radiobutton.

Điều khiển RadioButton đư ợc liên kết với một sự kiện CheckedChanged, sự kiện này đư ợc nâng lên khi giá trị của thuộc tính IsChecked thay đổi khi trạng thái của điều khiển thay đổi.

Sự kiện đã kiểm tra đã thay đổi tư đơng ứng sự vật
CheckedChangedEventArgs, có thuộc tính Giá trị (thuộc loại bool).

Khi sự kiện `CheckedChanged` xảy ra dưới dạng một giá trị của thuộc tính `Value`, giá trị của thuộc tính `IsChecked` được chấp nhận.

Điều khiển RadioButton thường được sử dụng trong các nhóm trong đó chỉ có thể chọn một điều khiển RadioButton.

Có hai cách tiếp cận để nhóm các điều khiển RadioButton:

1. Nhóm ngâm. Đặt chúng trong cùng một bể cục.

Hiển thị là các đoạn mã chương trình tương ứng với ảnh nhóm các điều khiển RadioButton trong XAML và C Sharp

```
<StackLayout>
    <RadioButton Content="Cat" />
    <RadioButton Content="Dog" IsChecked="true" />
</StackLayout>
```

```
StackLayout stackLayout = StackLayout mới
{
    Trẻ em =
    {
        RadioButton mới { Nội dung = "Mèo" },
        RadioButton mới { Nội dung = "Con chó", IsChecked = true }
    }
};
```

2. Nhóm rõ ràng. Đặt cùng một giá trị thuộc tính GroupName cho các điều khiển RadioButton mà bạn muốn nhóm lại với nhau.

Đoạn mã được hiển thị để nhóm rõ ràng các điều khiển RadioButton bằng cách đặt thuộc tính GroupName trong XAML và C Sharp:

```
<Nội dung RadioButton="Đỏ"
    TextColor="Đỏ"
    GroupName="colors" />
<Nội dung RadioButton="Xanh"
    TextColor="Xanh"
    GroupName="colors" />

RadioButton mới { Nội dung = "Đỏ", GroupName="colors" },
RadioButton mới { Nội dung = "Xanh", GroupName="colors", IsChecked = true }
```

Bạn có thể bỏ chọn một điều khiển RadioButton bằng cách chọn một điều khiển RadioButton khác trong cùng một nhóm. Bạn cũng có thể bỏ chọn điều khiển RadioButton trong mã bằng cách đặt thuộc tính IsChecked thành false.

Tuy nhiên, bạn không thể bỏ chọn điều khiển RadioButton từ bằng cách nhấp chuột lần nữa hoặc chạm lại vào ngón tay của bạn.

Khi giá trị của thuộc tính IsChecked thay đổi, sự kiện CheckedChanged sẽ được nâng lên, có trình xử lý sự kiện liên quan. Trong bản trình bày, trình xử lý sự kiện được gọi là OnRadioButtonChanged.

```
<Nội dung RadioButton="Đỏ"
    TextColor="Đỏ"
    Tên nhóm="màu sắc"
    CheckedChanged="OnRadioButtonChanged" />
```

Để phản ứng với sự thay đổi trạng thái RadioButton, bạn cần tạo một trình xử lý sự kiện, dạng chung của nó như sau:

```
void OnRadioButtonChanged(ngư ời gửi đối tư ợng,
                           CheckedChangedEventArgs e)
{
    // Các thao tác đư ợc thực hiện khi sự kiện CheckedChanged đư ợc kích hoạt
}
```

Đối số ngư ời gửi khớp với điều khiển RadioButton nơi sự kiện xảy ra. Nó có thể đư ợc sử dụng để truy cập trình xử lý sự kiện cho nhiều điều khiển RadioButton có chung trình xử lý sự kiện CheckedChanged.

Ngoài ra, trình xử lý sự kiện CheckedChanged có thể đư ợc đăng ký trực tiếp trong mã chương trình:

```
radioButton.CheckedChanged += (ngư ời gửi, e) =>
{
    // Các thao tác đư ợc thực hiện khi sự kiện CheckedChanged đư ợc kích hoạt
};
```

Để làm việc với điều khiển RadioButton, hãy tạo một dự án RadioButtonDemo dành cho ứng dụng đa nền tảng Xamarin.Forms sử dụng mẫu Trống.

Mở tệp App.xaml.cs và nhập mã đã cho trong bài thuyết trình.

Mã cờ đặt RadioButton_Experimental, cho phép sử dụng các điều khiển RadioButton.

sử dụng Xamarin.Forms;

không gian tên RadioButtonDemo

```
{
    lớp học công khai một phần Ứng dụng: Ứng dụng
    {
        public App()
        {
            Khởi tạoComponent();

            Device.SetFlags(chuỗi mới[] { "RadioButton_Experimental" });
            MainPage = MainPage mới();
        }
    }
}
```

Mở tệp MainPage.xaml và nhập mã hiển thị trong bản trình bày. Mã chương trình cho thấy rằng trong một

trang thuộc loại ContentPage chứa bố cục Stacklayout, bên trong có:

điều khiển Nhãn có tiêu đề trang "Làm việc với RadioButton" ;
điều khiển Nhãn để chỉ định một khối điều khiển RadioButton để chọn màu;

một nhóm gồm bốn nút điều khiển RadioButton để chọn màu;
điều khiển Nhãn để hiển thị màu đã chọn, được liên kết với trình xử lý sự kiện OnColorChanged, mã được cung cấp trong tệp MainPage.xaml.cs, sử dụng thuộc tính x:Name và tên colorLabel;

điều khiển Nhãn để chỉ định một khối điều khiển RadioButton để chọn trái cây;
một nhóm gồm bốn nút điều khiển RadioButton để chọn trái cây;

điều khiển Nhãn để hiển thị trái cây đã chọn, được liên kết với trình xử lý sự kiện OnFruitChanged, có mã được cung cấp trong tệp MainPage.xaml.cs, sử dụng thuộc tính x:Name và tên FruitLabel.

```
<ContentPage xmlns="http://xamarin.com/schemas/2014/forms"
             xmlns:x="http://schemas.microsoft.com/winfx/2009/xaml"
             x:Class="RadioButtonDemo.MainPage"
             BackgroundColor="LightBlue">
    <L<StackLayout="10">
        <Label Text="Làm việc với RadioButton"
               TextColor="Đen"
               Kích thước phông chữ="50"
               FontAttribut="Đậm"
               HorizontalOptions="Trung tâm" />
        <Label Text="Màu sắc yêu thích của bạn là gì?"
               FontAttribut="Đậm"
               FontSize="20" TextColor="Nâu" />
        <Nội dung RadioButton="Đỏ"
               FontSize="16" FontAttribut="Đậm"
               TextColor="Đỏ"
               Tên nhóm="màu sắc"
               CheckedChanged="OnColorChanged" />
        <Nội dung RadioButton="Xanh"
               FontSize="16" FontAttribut="Đậm"
               TextColor="Xanh"
               Tên nhóm="màu sắc"
               CheckedChanged="OnColorChanged" />
        <Nội dung RadioButton="Xanh"
               FontSize="16" FontAttribut="Đậm"
               TextColor="Xanh"
               Tên nhóm="màu sắc"
               CheckedChanged="OnColorChanged" />
        <Nội dung RadioButton="Khác"
               FontSize="16" FontAttribut="Đậm"
               Tên nhóm="màu sắc"
```

```

        CheckedChanged="OnColorChanged" />
<Nhãn x:Name="colorLabel"
    FontSize="20" FontAttribut="Đậm"
    TextColor="Nâu"
    Text="Màu sắc yêu thích của bạn:" /
> <Label Text="Trái cây yêu thích của bạn là gì?"
    FontAttribut="Đậm"
    FontSize="20" TextColor="DarkMagenta"/>
<RadioButton Nội dung="Apple"
    FontSize="16" FontAttribut="Đậm"
    GroupName="trái cây"
    CheckedChanged="OnFruitChanged" />
<Nội dung RadioButton="Chuối"
    FontSize="16" FontAttribut="Đậm"
    GroupName="trái cây"
    CheckedChanged="OnFruitChanged" />
<RadioButton Content="Dứa"
    FontSize="16" FontAttribut="Đậm"
    GroupName="trái cây"
    CheckedChanged="OnFruitChanged" />
<Nội dung RadioButton="Khác"
    FontSize="16" FontAttribut="Đậm"
    GroupName="trái cây"
    CheckedChanged="OnFruitChanged" />
<Nhãn x:Name="fruitLabel"
    FontAttribut="Đậm"
    FontSize="20" TextColor="DarkMagenta"
    Text="Trái cây yêu thích của bạn:" />
</StackLayout>
</Trang nội dung>

```

Mở tệp MainPage.xaml.cs và nhập mã cho trình xử lý sự kiện CheckedChanged được tham chiếu từ tệp MainPage.xaml. Trình xử lý OnColorChanged lấy tham số người gửi điều khiển

RadioButton từ nhóm màu được đưa vào để chọn màu. Trình xử lý thay đổi văn bản được hiển thị trong điều khiển Nhãn bằng cách sử dụng tên colorLabel được truyền từ tệp MainPage.xaml. Trình xử lý OnFruitChanged lấy tham số người gửi điều khiển RadioButton từ nhóm trái cây được đưa vào để chọn một loại trái cây. Trình xử lý thay

đổi văn bản được hiển thị trong điều khiển Nhãn bằng cách sử dụng tên FruitLabel được truyền từ tệp MainPage.xaml.

sử dụng Xamarin.Forms;

không gian tên RadioButtonDemo

```

{
    lớp một phần công khai MainPage: ContentPage
    {
        MainPage công khai()
        {
            Khởi tạoComponent();
        }
        void OnColorChanged(ngư ời gửi đối tư ợng, CheckedChangedEventArgs e)
        {
            Nút RadioButton = ngư ời gửi là RadioButton;
            colorLabel.Text = $"Màu sắc yêu thích của bạn: {button.Content}";
        }
        void OnFruitChanged(ngư ời gửi đối tư ợng, CheckedChangedEventArgs e)
        {
            Nút RadioButton = ngư ời gửi là RadioButton;
            FruitLabel.Text = $"Trái cây yêu thích của bạn: {button.Content}";
        }
    }
}

```

Khởi chạy ứng dụng phần mềm của bạn để hoạt động với điều khiển RadioButton. Giao diện ngư ời dùng hiển thị hai nhóm điều khiển RadioButton. Việc chọn màu sẽ thay đổi văn bản bên dư ới nhóm điều khiển RadioButton đầu tiên. Khi bạn chọn một loại trái cây, văn bản nằm dư ới nhóm điều khiển RadioButton thứ hai sẽ thay đổi.

Các điều khiển RadioButton trong cả hai nhóm đều loại trừ lẫn nhau. Nghĩa là, trong mỗi nhóm, chỉ có một điều khiển RadioButton có thể ở trạng thái kích hoạt.

